TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **130**/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hg Thị Hường

Bà Nguyễn Thị Quế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; sinh ngày: 05/5/1991 tại huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ: Vũ Thị Lvà 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/3/2018, UBND thị xã Hg M xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép pháo, chấp hành xong ngày 14/3/2018. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thái Đc**; sinh ngày: 17/11/1996 tại huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Nguyễn Thị T2; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh L xử phạt tù 02 (hai) năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 60/2020/HS-ST, chấp hành xong ngày 19/7/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lò Thị N**; sinh ngày: 13/4/2005, tại huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản Pót, xã Mường K, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự

do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Cvà bà Hà Thị M; có chồng: Nguyễn Văn M và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B và Lò Thị N:* Luật sư Lâm Thị Thanh H, Công ty Luật TNHH MTV BLS Việt Nam, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Vũ Thị L, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Xóm 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Xóm 5, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1978; trú tại: Thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Nguyễn Văn B, vào đầu năm 2023, Lê Văn L(sinh năm 1994, trú tại: Khối 11, thị trấn Cầu G, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An) mượn điện thoại của Nguyễn Văn B để liên lạc với người đàn ông tên H mua ma túy hồng phiến về sử dụng. B nhớ số điện thoại của H có đuôi số "037" nên thỉnh thoảng có liên lạc theo số điện thoại này để mua ma túy Hồng phiến về sử dụng và bán lại kiếm lời.

Khoảng ngày 28 - 29/3/2023, B sử dụng số điện thoại 0989934224 liên lạc tới số điện thoại 0984919037 của H đặt mua 01 (một) gói ma túy hồng phiến (khoảng 200 viên) với giá 9.500.000 đồng. H đồng ý và đưa gói ma túy đến khu vực sân bóng thuộc thôn 4, xã Quỳnh M cất giấu rồi hướng dẫn cho B đến lấy. Sau khi mua được ma túy, B mang về nhà, chia ra làm 02 (hai) gói nhỏ và cất giấu trong túi áo khoác màu nâu xám treo trong tủ nhựa đựng quần áo trong phòng ngủ để vừa sử dụng, vừa bán lại cho người khác kiếm lời. Ngày 29/3/2023, B sử dụng số tài khoản 0481000888213 ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mang tên Nguyễn Văn B chuyển số tiền 9.000.000 đồng vào số tài khoản 109876986356 ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam mang tên Phạm Văn H để trả tiền mua ma túy cho H. Ngày 30/3/2023, B liên lạc với H đặt mua 04 (bốn) gói ma túy hồng phiến với giá 9.500.000 đồng/01 gói, H đồng ý. Đêm cùng ngày, B theo chỉ dẫn của H đi đến khu vực sân bóng sát nghĩa địa thuộc thôn 4, xã Quỳnh M thấy có 04 (bốn) gói ma túy hồng phiến (01 gói màu hồng và 03 gói màu xanh) được buộc bằng băng dính và sợi dây chun, B cầm về nhà, cất giấu trên nóc tủ nhựa đựng quần áo trong phòng ngủ. B tiếp tục chuyển số tiền 12.500.000 đồng vào số tài khoản 109876986356 ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam mang tên

Phạm Văn H để trả tiền mua ma túy cho H. Số tiền còn lại, B trả cho H sau.

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 31/3/2023, có một người thanh niên tên "Zít" (B không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, chỉ biết là ở xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh L) sử dụng số điện thoại 0389378201 gọi vào số điện thoại 0989934224 của B hỏi mua 500.000 đồng ma túy hồng phiến. B đồng ý và hẹn đến khu vực đường tàu Bắc Nam thuộc địa phận thôn 4, xã Quỳnh M để nhận ma túy. Sau đó, B lấy 06 (sáu) viên ma túy hồng phiến trong gói ni lông màu xanh ở túi áo khoác màu nâu xám đưa ra điểm hẹn. Khi B đang chờ "Zit" đến mua ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ, thu giữ số ma túy trên.

Đối với 02 (hai) viên ma túy hồng phiến trên khung cửa sổ trong phòng ngủ và 06 (sáu) gói ma túy hồng phiến tại hố rác của gia đình B mà cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn B: B khai đây là ma túy B mua về nhằm bán lại kiếm lời. B không biết ai đã vứt 06 (sáu) gói ma túy hồng phiến mà B cất giấu trong phòng ngủ ra hố rác nói trên.

Đối với hành vi phạm tội "Che giấu tội phạm" Lò Thị N, Nguyễn Thái Đc:

Nguyễn Thái Đc và Nguyễn Văn B ở cùng thôn và quen biết, chơi với nhau. Khoảng trưa ngày 31/3/2023, qua nói chuyện với Nguyễn Văn Tuấn (sinh năm 1997, trú tại: Thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An) thì Đức biết được Nguyễn Văn B bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã đến báo tin cho người nhà của B. Khi đến nhà B, Đức gặp Lò Thị N (là vợ của Nguyễn Văn Minh, em trai của Nguyễn Văn B) và đang sống trong nhà với B. Đức nói cho Nhâm biết sự việc trên và bảo Nhâm tìm kiếm ma túy của B để vứt nhằm che giấu tội cho B. Nhâm liền vào phòng ngủ của B, tìm trong tủ quần áo thì phát hiện trong túi áo khoác có 02 (hai) gói nilon màu xanh chứa viên nén màu hồng, Nhâm cầm 02 (hai) gói nilon này đưa lại gian bếp, giấu ở trong thùng tôn đựng lúa. Lúc này, Đức gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc Khánh (sinh năm 1994, trú tại: Thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An) để hỏi về nơi B cất giấu ma túy. Sau đó, Đức kiểm tra trên nóc tủ nhựa đựng quần áo trong phòng ngủ của B thì phát hiện các gói nilon được dán bằng băng dính đen và dây chun. Đức biết là các gói nilon chứa ma túy nên cầm lấy, đi ra gian bếp đưa cho Nhâm và nói Nhâm lấy số ma túy giấu ở thùng tôn đựng lúa đi ra ngoài ruộng mà vứt và Đức đi ra khỏi nhà B. Nhâm lấy số ma túy giấu trong thùng tôn đựng lúa và số ma túy Đức trực tiếp đưa (tổng 06 gói potylen chứa các viên nén màu hồng có khối lượng 88,885 gam) cho đem ra hố rác của gia đình (cách nhà ở khoảng 28 mét) và ném vào đó nhằm trốn tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Kết luận giám định số 398/KL–KTHS (Đ2-MT) ngày 05/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"- Các mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M8 thu giữ của Nguyễn Văn B gửi tới giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine.

- Số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn B có tổng khối lượng là 89,490 g (tám mươi chín phẩy bốn trăm chín mươi gam).

- Số viên nén màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn B có tổng khối lượng là 0,195 g (không phẩy một trăm chín mươi lăm gam)".

Về thu giữ, xử lý vật chứng vụ án:

- 89,685g (tám mươi chín phẩy sáu trăm tám mươi lăm gam) ma túy Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn B, lấy mẫu giám định 3,305g (ba phẩy ba trăm linh năm gam), còn lại 86,38g (tám mươi sáu phẩy ba mươi tám gam).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 có vỏ, bàn phím, màn hình điện thoại màu đen, có số IMEI: 350391254120099.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4 màu đen, có số IMEI: 869474053622517.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 pro max màu xanh dương, có số IMEI: 350777739334612.

- 01 (một) chiếc xe máy Exciter màu xanh, đen, có BKS 37L2-386.24, số khung RLCUG1010LY317046, số máy G3D4E1088049.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn B hiện đang được bảo quản tại kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Bản cáo trạng số 147/CT-VKS-P1 ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, các bị can Nguyễn Thái Đc và Lò Thị N về Tội "Che giấu tội phạm" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 17 đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Đc từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Che giấu tội phạm".

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 389; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Thị N 09 đến 12 tháng tù về tội "Che giấu tội phạm" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX (HĐXX) xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B không tranh luận về tội danh

mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, có hai con còn nhỏ, cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm mức của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 15 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn B đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị N không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị HĐXX xem xét tại thời điểm phạm tội đang mang thai 8 tháng và chưa đủ 18 tuổi, tâm sinh lý chưa trưởng thành và chịu nhiều tác động, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đề nghị xử phạt bị cáo ở khởi điểm mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Lò Thị N đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Thái Đc, Lò Thị N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bản kết luận giám định chất ma túy. Có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 30/3/2023, tại thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn B có hành vi mua của một người đàn ông tên H 89,685g ma túy Methamphetamine đưa về cất giấu tại nhà tại thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 31/3/2023, Nguyễn Văn B đưa 0,605 gam ma túy Methamphetamine đến khu vực đường dân sinh cạnh đường sắt Bắc - Nam thuộc thôn 4, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An để bán thì bị Công an huyện Quỳnh L phát hiện, bắt quả tang. Cùng ngày 31/3/2023, khi biết tin Nguyễn Văn B bị bắt, Nguyễn Thái Đc và Lò Thị N đã cùng nhau tìm 88,885 gam ma túy loại Methamphetamine mà B cất giấu tại nhà đem ra hố rác của gia đình (cách nhà ở khoảng 28 mét) và ném vào đó nhằm trốn tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Như vậy, Nguyễn Văn B đã có hành vi mua bán trái phép 89,685g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích thu lợi bất chính; bị cáo Nguyễn Thái Đc báo cho bị cáo Lò Thị N biết bị cáo B bị bắt và nói với bị cáo Nhâm đem vứt số ma tuý mà bị cáo B cất giấu ở nhà nhằm che giấu cho bị cáo B nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo

Nguyễn Thái Đc, Lò Thị N về tội "Che giấu tội phạm" theo điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[2.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thái Đc chưa được xoá án tích, đang có tiền án nhưng tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy đinh tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn B, Lò Thị N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.2] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thái Đc có ông Nguyễn Thái Học và bà Võ Thị Phương là ông bà ngoại có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lò Thị N có nhân thân tốt, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang mang thai, sau khi phạm tội đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội Lò Thị N chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng chính sách pháp luật theo quy định tại Điều 101 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án:

[3.1] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm răn đe bị cáo, cũng như phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội. Việc bị cáo B mua bán ma tuý, các bị cáo Đức, Nhâm không được biết nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập đối với tội danh mà bị cáo bị truy tố.

[3.2] Hành vi che giấu tội phạm của bị cáo Nguyễn Thái Đc và Lò Thị N xâm phạm trực tiếp đến các hoạt động, công việc và quá trình làm việc của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra các hành vi phạm tội lấy cơ sở để định tội và thực hiện các biện pháp xử lý tội phạm, dẫn tới an ninh trật tự xã hội bị ảnh hưởng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bao che cho người khác mà vẫn thực hiện.

Các bị cáo Nguyễn Thái Đc và Lò Thị N phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Thái Đc là người chủ động gọi điện báo và chỉ dẫn bị cáo Nhâm mang ma tuý đi vứt, trực tiếp thúc đẩy hành vi phạm tội của bị cáo

Nhâm, vì vậy bị cáo Đức phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Nhâm trong vụ án này.

Bị cáo Nguyễn Thái Đc có tiền án nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để răn đe đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Thị N tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do nể nang, hiện tại bị cáo có nơi cư trú ổn định, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn re đối với bị cáo. Do đó, cho bị cáo được hưởng án treo nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất của người phạm tội dưới 18 và đảm bảo mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn B có H cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Đối với người đàn ông tên là "Zit" theo Nguyễn Văn B khai là người ở xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh L sử dụng số điện thoại 0389378201 đặt mua ma túy, Cơ quan điều tra đã xác minh qua nhà mạng viễn thông, xác định chủ nhân đăng ký số thuê bao là Nguyễn Đình Hiếu (sinh năm 1999, trú tại: xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An). Xác minh tại xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh L thì Nguyễn Đình Hiếu không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Xác minh tại xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh L thì không có người tên "Zit" như B khai. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án, sau khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc Khánh theo Nguyễn Thái Đc khai là người hướng dẫn Đức tìm thấy ma túy trong phòng ngủ của Nguyễn Văn B, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập để làm việc nhưng Nguyễn Ngọc Khánh không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu. Với các tài liệu thu thập được thì chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Ngọc Khánh trong vụ án. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên H theo Nguyễn Văn B khai là người sử dụng số điện thoại 0984919037 và số tài khoản 109876986356 ngân hàng TMCP công thương Việt Nam bán ma túy:

- Cơ quan điều tra xác minh qua nhà mạng viễn thông, xác định chủ nhân đăng ký số thuê bao là Nguyễn Duy Hg (sinh năm 1988, trú tại: Thị trấn Cầu G, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An). Xác minh tại thị trấn Cầu G, huyện Quỳnh L thì Nguyễn Duy Hg không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

- Đối với số tài khoản 109876986356 ngân hàng TMCP công thương Việt Nam đăng ký mang tên Phạm Văn H (sinh năm 1997, trú tại: Thôn 1, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An). Phạm Văn H khai không sử dụng, không

biết số tài khoản trên.

Mặt khác, Nguyễn Văn B không biết lai lịch cụ thể của người bán ma túy tên H, chưa gặp mặt lần nào. Vì vậy, với tài liệu thu thập được, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn H trong vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 86,38g (tám mươi sáu phẩy ba mươi tám gam) ma túy loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 có vỏ, bàn phím, màn hình điện thoại màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4 màu đen của Nguyễn Văn B là công cụ B dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 pro max màu xanh dương thu giữ của Nguyễn Thái Đc là tài sản của chị Nguyễn Thị H, chị H cho Đức mượn điện thoại nhưng không biết Đức dùng điện thoại vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên trả lại cho chị H.

- 01 (một) chiếc xe máy Exciter màu xanh, đen, có BKS 37L2-386.24 thu giữ của Nguyễn Văn B là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Vũ Thị L, cũng là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, nên trả lại cho chị L.

- Số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn B không lên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Thái Đc, Lò Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 17 (mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 31/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Đc 02 (hai) năm tù về tội "Che giấu tội phạm". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 31/3/2023.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 389; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Thị N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Che giấu tội phạm". Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lò Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Đối với các bị cáo được hưởng án treo trong trường hợp đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) túi niêm phong chuyên dụng mã số PS3A 115547, dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên trong hội đồng niêm phong, chữ ký của đối tượng Nguyễn Văn B, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh L, bên trong có 86,280 (tám mươi sáu phẩy hai trăm tám mươi gam) viên nên màu hồng, 0,100 gam (không phẩy một trăm gam) viên nên màu xanh cùng vỏ gối niêm phong ban đầu, vỏ túi potylen và vỏ gói nilon màu đen.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 có vỏ, bàn phím, màn hình điện thoại màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. IMEL: 350391254120099.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4 màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. IMEL: 869474053622517.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 pro max màu xanh dương. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. IMEL: 350777739334612.

- Trả lại cho chị Vũ Thị L01 (một) chiếc xe máy Exciter màu xanh, đen, có BKS 37L2-386.24, số khung RLCUG1010LY317046, số máy G3D4E1088049.

Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Trả lại cho Nguyễn Văn B số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng). Số tiền có tại Kho bạc Nhà nước Nghệ An theo Biên bản bàn giao tài sản số 55/2023/BBBG-KBNA(VNĐ) ngày 17/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Thái Đc, Lò Thị N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Thái Đc, Lò Thị N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh M, huyện Quỳnh L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HĐXX SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Sơn